

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 14/4/2023

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Huy Dương

2. Bà Nguyễn Thị Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Hồng Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, TP. Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Thuận- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 271/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp Ly hôn, người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXX-ST ngày 09 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/QĐST-TA ngày 28 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Kiều Thị T, sinh năm 1989

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1981

Đều ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Đ, thị xã S, thành phố H, đều vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn là chị Kiều Thị T trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Xuân T có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, thị xã S, thành phố H. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Đến ngày 27/10/2022, thì mâu thuẫn trở nên đỉnh điểm. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T hay đi uống rượu tới ngày về kiểm có để gây sự, lời nói qua lại đánh chửi vợ, đánh vợ, những lời nói không hề tôn trọng và coi thường chị. Tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt và mâu thuẫn trầm trọng hơn. Đến khi quá mức chịu đựng của chị, chị đã ra khỏi nhà chồng từ ngày 28/10/2022 đến nay. Hiện nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống được. Anh T đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng không đến để giải quyết việc ly hôn, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị. Vì vậy, chị T đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: 02 con chung là Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 30/11/2010 và Nguyễn Phương A, sinh ngày 28/11/2013. Nguyễn vọng cháu Đ là muốn ở với bố, cháu P muốn ở với mẹ nên chị có nguyện vọng nuôi cháu P. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp đối với gia đình: Không có.

Trong quá trình tố tụng để giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành thông báo, triệu tập, tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh Nguyễn Xuân T nhiều lần, nhưng anh T đã không đến Tòa án. Tại biên bản xác minh tại chính quyền địa phương nơi anh T sinh sống cung cấp: Chị Kiều Thị T và anh Nguyễn Xuân T có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, thị xã S, thành phố H. Về mâu thuẫn thì chị T và anh T sống chung cũng có mâu thuẫn hay không địa phương không nắm được. Hiện nay, chị T đã về nhà mẹ đẻ sinh sống. Về con chung: có 02 con chung là Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 30/11/2010 và Nguyễn Phương A, sinh ngày 28/11/2013. Việc chị T xin ly hôn anh T thì chính quyền địa phương đề nghị Tòa án hòa giải. Nếu chị T kiên quyết ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây thụ lý vụ án đúng quy định của pháp luật. Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy trình tố tụng dân sự: Giao thông báo thụ lý vụ án, lấy lời khai của đương sự, hòa giải, xác minh các văn bản tố tụng đúng quy định của pháp luật. Đương sự thực hiện đúng quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật. Áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Xử: Chị Kiều Thị T được ly hôn anh Nguyễn Xuân T. Về con chung: 02 con chung là Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 30/11/2010 và Nguyễn Phương A, sinh ngày 28/11/2013. Giao chị Kiều Thị T nuôi cháu Nguyễn Phương A, anh T nuôi cháu Nguyễn Thành Đ. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Đề nghị Tòa án không xem xét giải quyết do không có lời khai của anh Nguyễn Xuân T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Tranh chấp trong vụ án là tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đúng việc giao các văn bản tố tụng với đương sự. Thực hiện việc thông báo phiên họp tiếp cận, kiểm tra, công khai chứng cứ nhưng anh T vắng mặt, chị T có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Tòa án mở phiên tòa ngày 28/3/2023, chị T có đơn xin xét xử vắng, anh T vắng mặt không có lý do. Tòa án hoãn phiên tòa ấn định ngày xét xử là ngày 14/4/2023 và thực hiện thông báo, tổng đạt quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập phiên tòa cho anh T. Tại phiên tòa anh T tiếp tục vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Kiều Thị T và anh Nguyễn Xuân T kết hôn tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn và thủ tục về kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, do

đó quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh T là hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng là có thật, nguyên nhân được xác định là do anh Thịnh hay uống rượu về nhà đánh chửi chị T. Chị T và anh T đã sống ly thân từ ngày 28/10/2022 đến nay. Do đó, có đủ cơ sở để xác định mâu thuẫn giữa chị T và anh T là trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của luật Hôn nhân và gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T.

[3] Về con chung: 02 con chung là Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 30/11/2010 và Nguyễn Phương A, sinh ngày 28/11/2013. Cháu Đ có nguyện vọng ở với bố, cháu P có nguyện vọng ở với mẹ. Để thuận lợi cho môi trường học tập của hai cháu nên Hội đồng xét xử giao chị T trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Phương A, giao anh T trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thành Đ. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung;

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T khai không có, anh T không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về công sức đóng góp: Không có

[6] Về án phí: Chị Kiều Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành theo Nghị quyết.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Kiều Thị T. Chị Kiều Thị T được ly hôn anh Nguyễn Xuân T.

2. Về con chung: 02 con chung là Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 30/11/2010 và Nguyễn Phương A, sinh ngày 28/11/2013. Giao chị Kiều Thị T trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Phương A, anh Nguyễn Xuân T trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thành Đ. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về công sức đóng góp: Không có.

5. Về án phí: Chị Kiều Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Thanh đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn

đồng) theo biên lai số 0056578 ngày 16/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Kiều Thị T, anh Nguyễn Xuân T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TX. Sơn Tây;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TX. Sơn Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Đức Ngọc